

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
THÀNH PHỐ C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HSST
Ngày: 03/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ C**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Tr**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Đỗ Thị Lệ H**

2. Bà **Nguyễn Thị Ngọc Th**

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà **Trần Thị Kiều Tr** – Thư ký Tòa án nhân dân quận N, thành phố C .

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố C tham gia phiên tòa:***
Bà **Lê Thị D** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 167/2022/HSST ngày 23 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Hoàng H (có mặt) Sinh ngày 30/11/2001; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Cần Thơ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Đăng ký thường trú: Số 298, khu vực Thanh Phú, phường Th, quận C, thành phố C.

Nơi ở hiện tại: Số 298, khu vực Thanh Phú, phường Th, quận C, thành phố C.

Họ và tên cha: **Võ Hoàng Ph** sinh năm 1968 (sống).

Họ và tên mẹ: **Trần Thị C** không rõ năm sinh (sống).

Anh, chị, em ruột: Không.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 12/5/2022.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2022, chuyển tạm giam ngày 06/10/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 27/9/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kết hợp Công an phường A tuần tra trên địa bàn phường. Khi đến trước cạnh số nhà 156A6, đường Nguyễn Tri Phương, khu vực 1, phường An Kh, quận N, thành phố C thì phát hiện Võ Hoàng H có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an đến yêu cầu kiểm tra. Lúc này bị cáo H dùng tay trái lấy gói giấy có chứa ma túy (thuốc lắc và khô) từ trong người ném xuống mặt đường tại vị trí bị cáo đang đứng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật sau: 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa 04 viên nén màu nâu và chất bột màu nâu; 01 gói nilon nẹp miệng viền xanh chứa tinh thể không màu; 01 xe mô tô biển số 95R1-3338; 01 điện thoại Oppo.

Tại bản kết luận giám định số 317/KL-KTHS ngày 03/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C kết luận:

- 04 viên nén màu nâu và chất bột màu nâu trong gói giấy gửi giám định (ký hiệu M1) là ma túy, loại MDMA, khối lượng 2,0794 gam.
- 01 gói nẹp miệng viền xanh chứa tinh thể không màu (ký hiệu M2) là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,3655 gam.

Quá trình điều tra bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo thừa nhận gói giấy chứa thuốc lắc và khay bị thu giữ là ma túy của bị cáo. Lúc 20 giờ ngày 26/9/2022, bị cáo đến quán Karaoke trên đường Nguyễn Văn Cừ, phường A để chơi cùng nhóm bạn của Ch (không rõ họ tên và địa chỉ). Trong phòng karaoke Ch lấy thuốc lắc và khô cho cả nhóm sử dụng. Bị cáo đã uống $\frac{1}{2}$ viên thuốc lắc và hít khô. Lúc ra về, Ch nói bị cáo gom số ma túy còn dư cất giữ để lần sau sử dụng tiếp. Bị cáo lấy miếng giấy trắng gói 04 viên thuốc lắc và 01 gói khô lại cất vào túi quần và ra về. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 95R1-3338 chạy đến cạnh nhà 156A6, đường Nguyễn Tri Phương, khu vực 1, phường A, quận N, dừng xe đi vệ sinh thì nhìn thấy lực lượng Công an đi đến. Do sợ nên bị cáo lấy gói giấy chứa

thuốc lắc và khây từ trong túi quần ra ném xuống mặt đường nơi bị cáo đang đứng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Đối với xe mô tô biển số 95R1-3338, bị cáo khai mua lại của người khác nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Qua xác minh, người đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe là chị Bùi Thị Kim C (Đăng ký thường trú: Thanh Mỹ A, xã T, huyện Ch, tỉnh H). Hiện chị C không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với xe trên để làm rõ xử lý xe theo quy định.

Đối với đối tượng tên Ch do bị cáo khai không rõ họ tên và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận N sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 143/CT-VKSNK ngày 28 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố C truy tố bị cáo Võ Hoàng H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Oppo là tài sản cá nhân của bị cáo, bị cáo đề nghị được nhận lại. Đối với xe mô tô biển số 95R1-3338 bị cáo mua lại của người khác nhưng bị cáo không nhớ tên, địa chỉ, bị cáo chưa làm thủ tục sang tên. Bị cáo không cung cấp được giấy tờ chứng minh bị cáo đã mua xe này. Bị cáo thống nhất việc thông báo tìm kiếm chủ sở hữu hợp pháp.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản đã nêu trong cáo trạng số 143/CT-VKSNK ngày 28 tháng 11 năm 2022. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, kết luận giám định và các biên bản có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã có hành tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 2,0794 gam loại MDMA và khối lượng 0,3655 gam loại Ketamine, nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo ý thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Cáo trạng truy tố bị

cáo là đúng người, đúng tội. Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, bị cáo có 01 tiền sự về sử dụng trái phép chất ma túy. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù giam.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 317/KLGD - PC09 ngày 03/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố C.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A92 (đã qua sử dụng, không rõ tình trạng bên trong) thu giữ của bị cáo, đã làm rõ tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với xe mô tô biển số 95R1-3338 (đã qua sử dụng, không rõ tình trạng bên trong), trong quá trình điều tra chưa tìm được chủ sở hữu hợp pháp. Đề nghị Tòa án thông báo tìm kiếm chủ sở hữu hợp pháp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án. Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy” theo quy định điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận những chứng cứ buộc tội của Viện kiểm sát và đề nghị của Kiểm sát viên về quan điểm giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào lúc 00 giờ 15 phút ngày 27/9/2022 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại trước cạnh số nhà 156A6, đường Nguyễn Tri Phương, khu vực 1, phường A, quận N, thành phố C thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận số ma túy bị thu giữ là của bị cáo. Mục đích bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 317/KL-KTHS ngày 03/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C kết luận: 04 viên nén màu nâu và chất bột màu nâu trong gói giấy gửi giám định (ký hiệu M1) là ma túy, loại MDMA, khối lượng 2,0794 gam; 01 gói nẹp miệng viên xanh chứa tinh thể không màu (ký hiệu M2) là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,3655 gam.

Xét thấy bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo hiểu biết tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng nhưng thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Pháp luật nghiêm cấm mọi việc tàng trữ, vận chuyển và mua bán đối với các chất ma túy. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý thể hiện ý thức pháp luật kém. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận N đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị xử phạt vào ngày 12/5/2022 nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, cần một hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo. Đồng thời cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ thực hiện tội phạm

và hậu quả xảy ra cũng như nhân thân của bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Gói niêm phong số 317/KLGD - PC09 ngày 03/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố C là hàng cấm nên phải tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A92, màu xanh - tím, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng bên trong, thu giữ của bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa làm rõ là tài sản cá nhân của bị cáo. Bị cáo yêu cầu được nhận lại nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với xe mô tô biển số 95R1 -3338. Trong quá trình điều tra bị cáo khai mua của người khác không nhớ rõ tên và địa chỉ, chưa làm thủ tục sang tên. Qua xác minh, người đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe là chị Bùi Thị Kim C. Hiện chị C không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với xe trên. Căn cứ Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015: Giao cho Cơ quan có thẩm quyền thực hiện thông báo tìm kiếm chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh - đen, biển số 95R1 -3338, số máy VTT38JL1P52FMH016817, số khung: RRKWCH2UM7XE16817, số loại: 110, dung tích: 108, đã qua sử dụng. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo mà chủ sở hữu hợp pháp tài sản là vật chứng có yêu cầu thì sẽ được giải quyết và nhận lại tài sản tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N. Trường hợp có phát sinh tranh chấp sẽ xem xét giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự. Hết thời hạn này, chủ sở hữu hợp pháp không liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để giải quyết thì tài sản trên sẽ tịch thu sung công quỹ nhà nước.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/12/2022 giữa Công an quận N và Chi cục Thi hành dân sự quận N).

[5] Về án phí: Bị cáo Võ Hoàng H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng

hình sự, Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Hoàng H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Hoàng H 02 năm 06 tháng (*Hai năm sáu tháng*) tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: Gói niêm phong số 91/KLGD - PC09 ngày 24/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố C.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo A92, màu xanh - tím, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng bên trong.

- Giao cho Cơ quan có thẩm quyền thực hiện thông báo tìm kiếm chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh - đen, biển số 95R1 -3338, số máy VTT38JL1P52FMH016817, số khung: RRKWCH2UM7XE16817, số loại: 110, dung tích: 108, đã qua sử dụng. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo mà chủ sở hữu hợp pháp tài sản là vật chứng có yêu cầu thì sẽ được giải quyết và nhận lại tài sản tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N. Trường hợp có phát sinh tranh chấp sẽ xem xét giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự. Hết thời hạn này, chủ sở hữu hợp pháp không liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để giải quyết thì tài sản trên sẽ tịch thu sung công quỹ nhà nước.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/12/2022 giữa Công an quận N và Chi cục Thi hành án dân sự quận N).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Hoàng H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố C;
- VKSND quận N;
- Công an quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Sở Tư pháp thành phố C;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Tr